

Ngày 29/06/2026



TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG

GIỮA PHIÊN

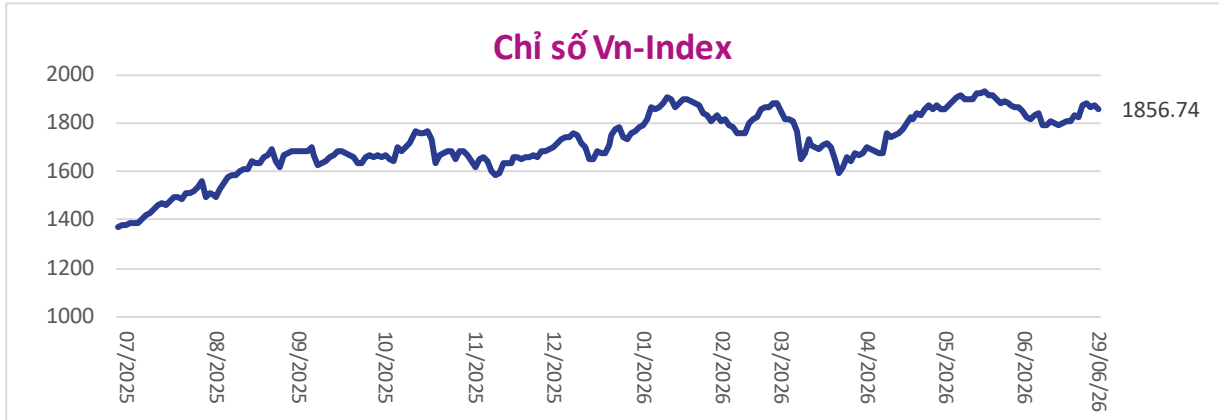


Tổng quan thị trường

1856.74

-15.17

-0.81%

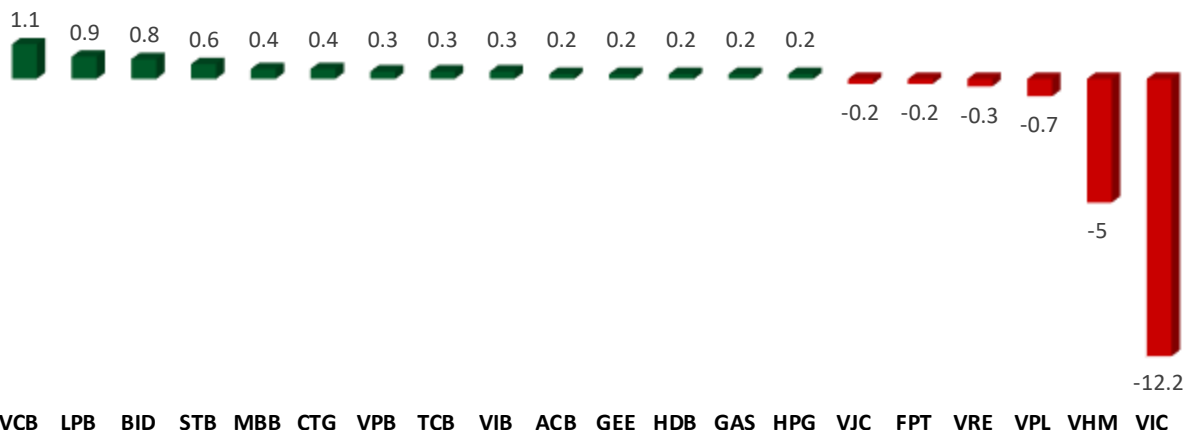


Phiên giao dịch sáng ngày 29/06/2026, chỉ số Vn-Index đang giảm điểm mạnh, tuy nhiên số lượng mã giảm đang chiếm ưu thế. So với phiên giao dịch ngày hôm trước, Vn-Index giảm -15,17 điểm, nhưng vẫn đang vận động trên đường trung bình 10 ngày. Trong số các mã cổ phiếu trụ có vốn hoá lớn nhất trong Vn-Index, một số mã cổ phiếu đang có mức tăng giá mạnh là: VCB(+1,3%), BID(+1,2%), MBB(+1,0%), trong khi đó một số mã cổ phiếu đang có mức giảm giá mạnh là: VHM(-3,7%), VIC(-3,0%). Diễn biến của các chỉ báo dòng tiền cho thấy: Cả hai chỉ báo dòng tiền AccDist và OBV vẫn chưa phá vỡ xu hướng tăng.

Trong tháng 6/2026, khối ngoại tiếp tục đà bán ròng cổ phiếu với tổng giá trị là -13.877 tỷ đồng. Lũy kế từ đầu năm 2026 đến nay, khối ngoại đã bán ròng với tổng giá trị là -79.385 tỷ đồng. Trong phiên giao dịch sáng nay, khối ngoại đang bán ròng -665 tỷ đồng.

Nhóm dẫn dắt thị trường

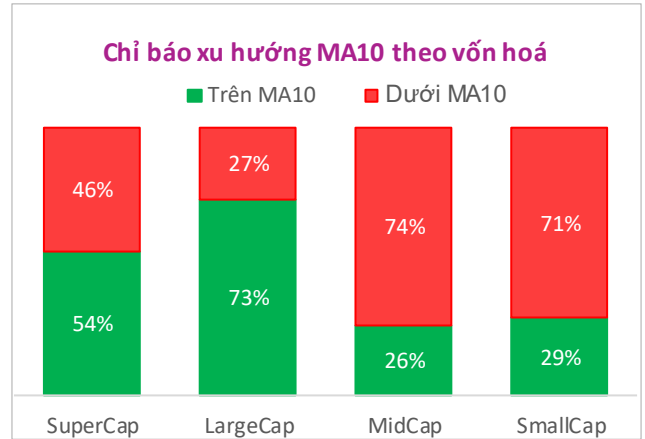
Top cổ phiếu ảnh hưởng đến chỉ số VN-Index trong ngày



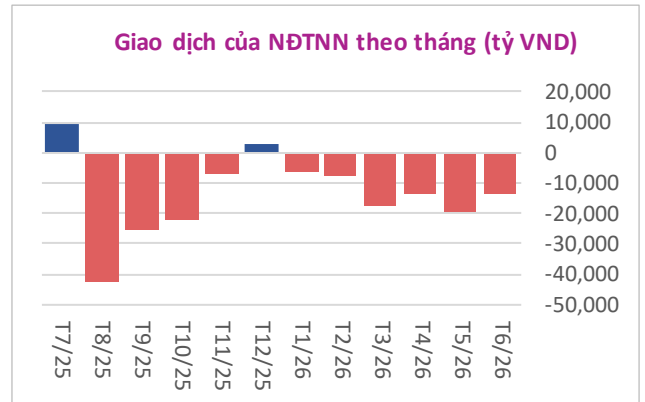
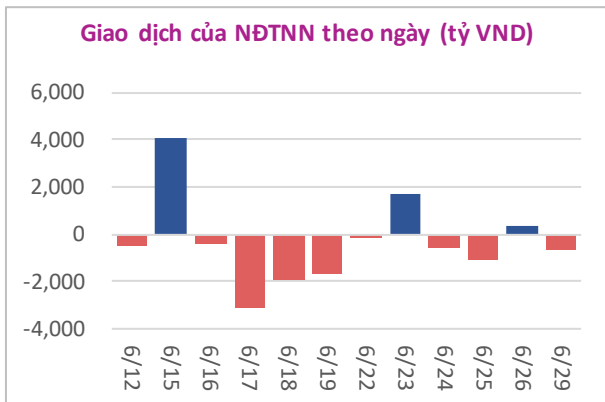
TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG

Chỉ báo xu hướng ngắn hạn

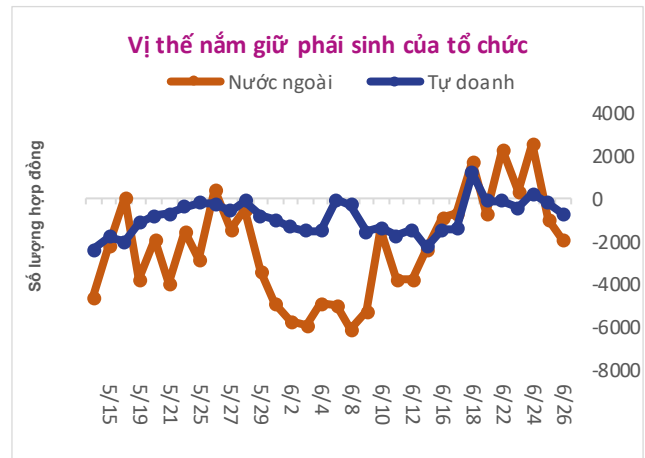
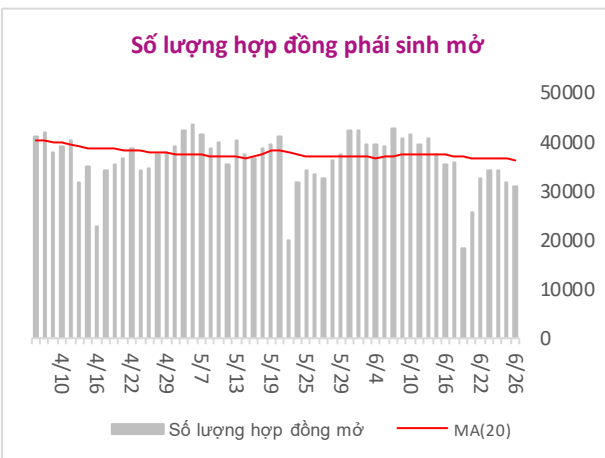
Chỉ báo xu hướng MA10 theo ngành		
Ngân hàng ↑	Bất động sản ↓	Chứng khoán ↓
Thép ↓	Phân bón ↓	Công nghệ ↓
Dầu khí ↓	Khu CN ↓	Thủy sản ↓
Bảo hiểm ↓	Xây dựng ↓	Cảng biển ↓
Mía đường	Bán lẻ ↓	Đệt may ↓



Giao dịch của nhà đầu tư nước ngoài



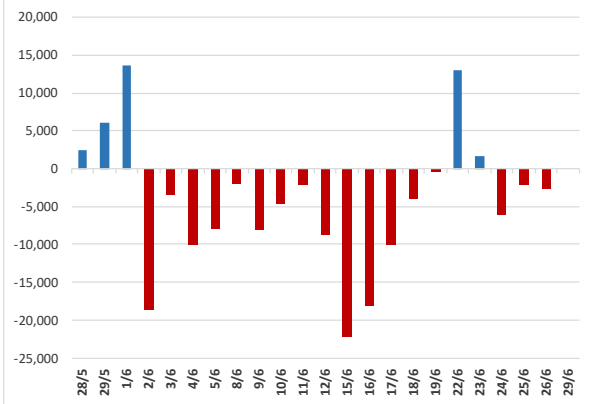
Thị trường phái sinh VN30



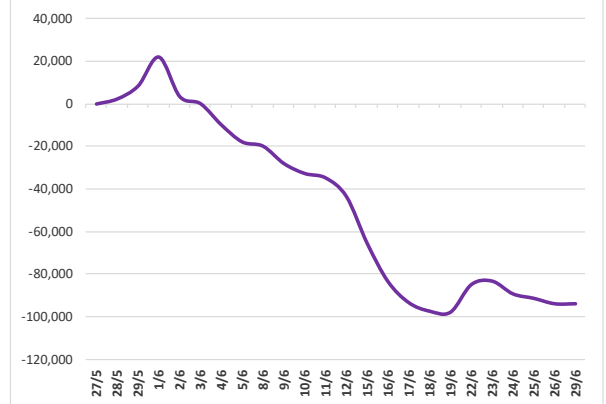
Ghi chú: số âm = hợp đồng short phái sinh

TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG

Bơm hút tiền ròng của NHNN theo ngày



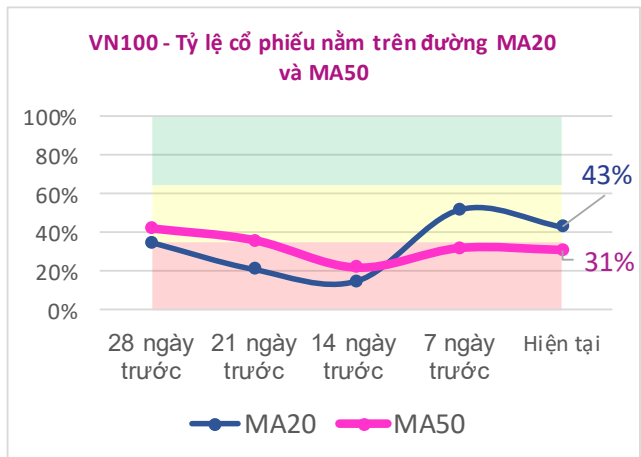
Bơm hút tiền ròng của NHNN lũy kế (23 phiên)



Các mã cổ phiếu ảnh hưởng đến VnIndex 5 ngày gần nhất

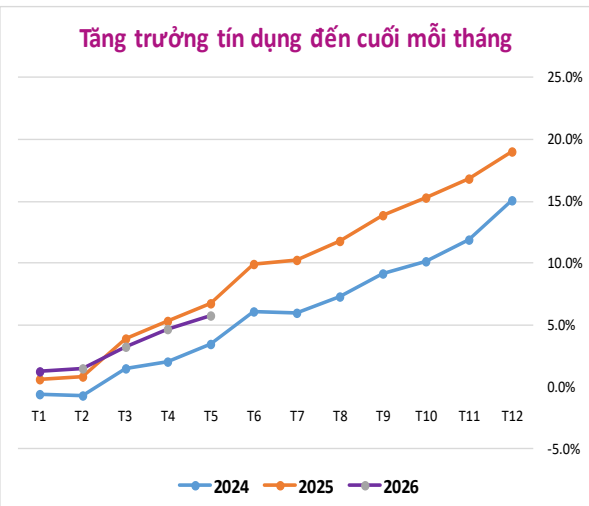
TCB (+4.1)	LPB (+3.3)	VIC (+2.2)	VCB (+1.6)	VPB (+1.6)
STB (+1.6)	ACB (+1.0)	SSB (+0.9)	VHM (+0.8)	MWG (+0.5)
HDB (+0.4)	VIB (+0.4)	BID (-0.4)	BVH (-0.5)	PLX (-0.5)
VRE (-0.6)	VPL (-1.9)	GVR (-1.9)	GAS (-2.2)	BSR (-2.3)

Tỷ lệ cổ phiếu nằm trên đường MA20 và MA50

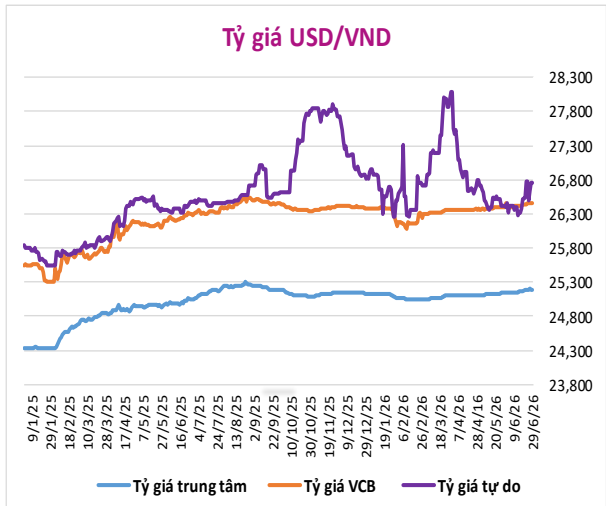


Tăng trưởng tín dụng và tỷ giá

Tăng trưởng tín dụng đến cuối mỗi tháng



Tỷ giá USD/VND

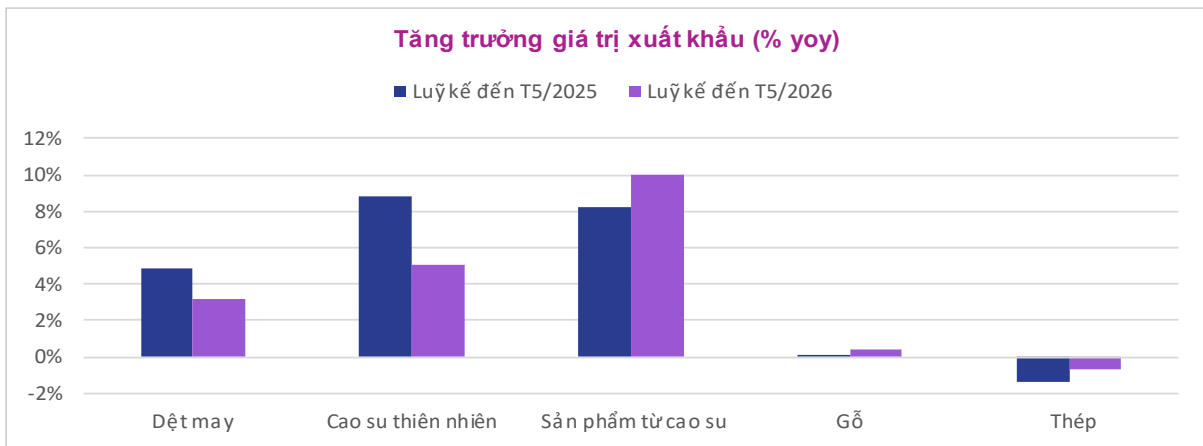


TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG

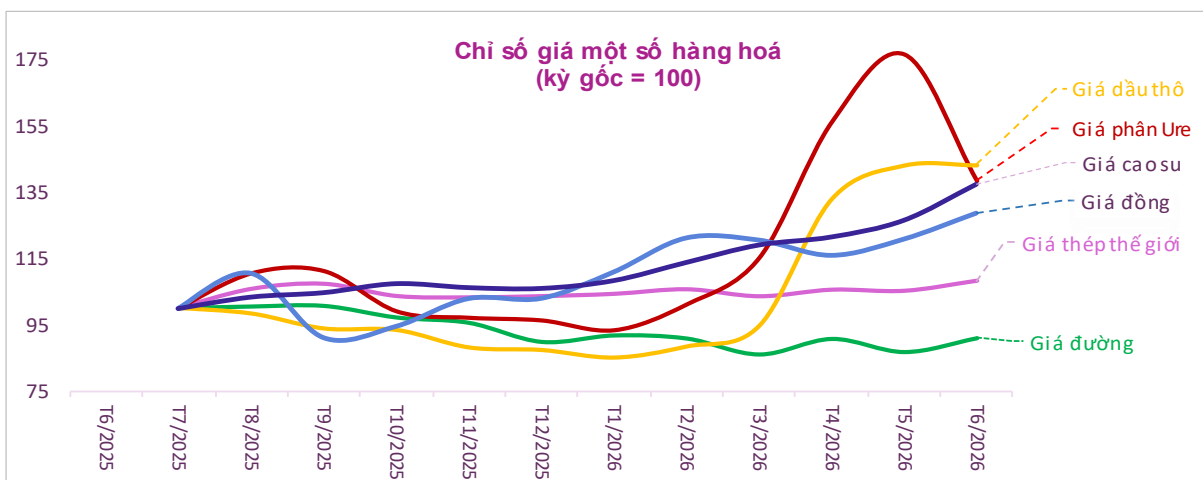
Chỉ tiêu vĩ mô Việt Nam

Chỉ tiêu	03/2026	04/2026	05/2026	Nhận xét
Chỉ số PMI	51.2	50.5	52.8	PMI duy trì trên 50 điểm, tăng so với 2 tháng trước đó, một phần nhờ nỗ lực tích trữ hàng hoá
Sản xuất công nghiệp (YoY)	6.9%	9.9%	8.8%	Duy trì tăng trưởng dương và khá ổn định
Tổng mức bán lẻ hàng hoá (YoY)	12.1%	12.1%	11.8%	Duy trì tăng trưởng dương và khá ổn định
Kim ngạch xuất khẩu (YoY)	20.1%	22.8%	18.0%	Duy trì tăng trưởng dương và khá ổn định
Kim ngạch nhập khẩu (YoY)	27.8%	35.7%	33.8%	Duy trì tăng trưởng dương và khá ổn định
Tỷ lệ lạm phát (YoY)	4.7%	5.5%	5.6%	Lạm phát tiếp tục tăng mạnh đáng lo ngại
Tỷ giá VCB USD/VND (MoM)	0.5%	0.0%	0.10%	Tỷ giá vẫn đang bình ổn

Tăng trưởng xuất khẩu một số ngành hàng



Diễn biến giá một số loại hàng hoá



ĐIỂM TIN

TIN NỔI BẬT

Chính phủ cập nhật kịch bản tăng trưởng và giải pháp trọng tâm trong các quý còn lại của năm 2026: Chính phủ vừa ban hành Nghị quyết 168/NQ-CP cập nhật kịch bản tăng trưởng cho các quý còn lại của năm 2026 với quyết tâm đạt mục tiêu tăng trưởng GDP từ 10% trở lên. Để hiện thực hóa con số này, Chính phủ yêu cầu triển khai đồng bộ các giải pháp tài khóa và tiền tệ, bao gồm việc điều chỉnh linh hoạt thuế xăng dầu và đảm bảo nguồn lực cho việc tsssssng lương cơ sở từ tháng 7/2026. Một nhiệm vụ trọng tâm là phải giải ngân 100% vốn đầu tư công, tập trung vào các dự án hạ tầng chiến lược như đường sắt tốc độ cao Bắc - Nam và các tuyến đường sắt đô thị tại Hà Nội, TP.HCM. Bên cạnh đó, các bộ ngành cần thúc đẩy mạnh mẽ kinh tế số, khai thác khoáng sản và cải cách thủ tục hành chính để tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp. Các giải pháp kích cầu tiêu dùng, hỗ trợ xuất khẩu nông sản và tái cơ cấu ngành du lịch cũng được ưu tiên thực hiện. Duy trì ổn định vĩ mô và kiểm soát lạm phát là tiền đề quan trọng để nền kinh tế phát triển bền vững. (Nguồn: [vneconomy.vn](#))



TIN QUỐC TẾ

Mỹ - Iran đồng ý ngừng tấn công, chuẩn bị đàm phán về Hormuz trong tuần này: Mỹ và Iran đã đồng ý ngừng tấn công lẫn nhau và chuẩn bị cử phái đoàn đến thủ đô Doha (Qatar) vào ngày 30/6/2026 để đàm phán về việc lưu thông qua eo biển Hormuz. Quyết định này được đưa ra sau chuỗi căng thẳng leo thang liên tiếp tại Trung Đông, khi hai bên liên tục cáo buộc đối phương vi phạm lệnh ngừng việc làm liên tiếp (tháng 5 tăng công tàu container, tàu chở dầu và tập kích trả đũa quân sự. Hiện tại, tàu thuyền đã tạm thời có thể lưu thông tự do trở lại qua tuyến hàng hải chiến lược này nhờ sự điều phối mở rộng luồng từ Trung tâm Thông tin Hàng hải Liên hợp. Tuy nhiên, tiến trình đàm phán vẫn đối mặt với thách thức lớn khi xung đột giữa Israel và Hezbollah tại Lebanon chưa hạ nhiệt. (Nguồn: [vietnambiz.vn](#))

Báo cáo việc làm công bố tuần này: Biến số có thể khiến Fed tăng lãi suất: Thị trường tài chính toàn cầu đang dồn sự chú ý vào báo cáo việc làm tháng 6 của Mỹ sắp được công bố. Dữ liệu này được coi là biến số then chốt quyết định lộ trình tiền tệ của Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) trong bối cảnh lạm phát vẫn dai dẳng vượt mức 4% sau 3 năm. Sau khi ghi nhận 3 tháng tăng trưởng việc làm liên tiếp (tháng 5 tăng 172.000), số liệu tháng 6 dự kiến tạo thêm 110.000 việc làm. Nếu kết quả thực tế khả quan hơn dự báo chứng minh nền kinh tế còn quá mạnh, Fed nhiều khả năng sẽ đảo chiều tăng lãi suất để kiểm soát giá cả thay vì hạ nhiệt. Kịch bản này đang đẩy xác suất thắt chặt chính sách lên 67%, trực tiếp gây áp lực lớn cho thị trường chứng khoán toàn cầu. (Nguồn: [cafef.vn](#))

TIN THỊ TRƯỜNG

Chứng khoán Mỹ trong phiên giao dịch ngày 26/6, chịu áp lực điều chỉnh khiến cả ba chỉ số chính đồng loạt đóng cửa trong sắc đỏ. Chỉ số Dow Jones ghi nhận mức giảm nhẹ nhất khi mất 44,51 điểm (tương đương 0,09%), duy trì ở mốc 51.876,11 điểm. Chỉ số S&P 500 cũng giảm không đáng kể với 3,47 điểm (tương đương 0,05%), neo tại mức 7.354,02 điểm. Ngược lại, nhóm cổ phiếu công nghệ phải đối mặt với làn sóng bán tháo mạnh mẽ, khiến chỉ số Nasdaq lao dốc tới 322,08 điểm, tương đương mức sụt giảm 1,09% và đóng cửa tại 29.118,24 điểm. Sự suy yếu này của thị trường Mỹ đã tạo ra tác động tiêu cực lan tỏa đến các sàn giao dịch lớn trên thế giới. (Nguồn: [VIX tổng hợp](#))

Giá USD ngày 29/6 tiếp tục duy trì xu hướng tăng khi đồng USD giữ sức mạnh trên thị trường quốc tế nhờ kỳ vọng Fed có thể duy trì lãi suất cao trong thời gian dài hơn. Tỷ giá trung tâm do Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức khoảng 25.201 VND/USD, trong khi tỷ giá trên thị trường ngân hàng và tự do dao động quanh vùng cao hơn. Diễn biến này phản ánh áp lực lên VND trong bối cảnh chênh lệch lãi suất giữa Mỹ và Việt Nam vẫn lớn, khiến dòng vốn quốc tế có xu hướng ưu tiên USD. Tuy nhiên, NHNN vẫn đang điều tiết linh hoạt để giữ ổn định thị trường ngoại hối. (Nguồn: [VIX tổng hợp](#))

Giá vàng thế giới tính đến đầu giờ sáng ngày 29/6/2026, sụt giảm 28,5 USD/ounce trong phiên giao dịch đầu tuần, lùi về quanh ngưỡng 4.060,1 USD/ounce. Đòn tâm lý tiêu cực này khiến giá vàng trong nước đồng loạt điều chỉnh. Cụ thể, các đơn vị kinh doanh lớn như DOJI và Phú Quý niêm yết giá vàng miếng SJC dao động từ 145,3 đến 145,5 triệu đồng/lượng (mua vào) và giữ mức đỉnh 148,5 triệu đồng/lượng (bán ra). Vàng nhẫn 9999 cũng neo ở mức tương đương. Chênh lệch mua - bán neo cao từ 3 đến 3,7 triệu đồng/lượng đẩy người mua vào thế lưỡng nan sau một tuần nắm giữ. Nhiều chuyên gia dự báo tiêu cực về triển vọng ngắn hạn của kim loại quý do áp lực lãi suất cao và dòng tiền dịch chuyển. (Nguồn: [VIX tổng hợp](#))

CHỈ SỐ	ĐIỂM	+/-	+/- (%)
Dow Jones	51876.11	-44.51	-0.09
S&P 500	7354.02	-3.47	-0.05
Nasdaq	29118.24	-322.08	-1.09
FTSE100	10508.02	-21.87	-0.21
Euro Stoxx 50	6221.55	-45.98	-0.73
DAX	24671.22	-323.61	-1.29
Nikkei 225	68769.00	-870.50	-1.25
Shanghai	4027.26	-93.02	-2.26
KOSPI	8300.31	-110.90	-1.32

TIN TRONG NƯỚC

Giá dầu thế giới giảm sâu, Bộ Tài chính đề xuất vẫn kéo dài giảm thuế xăng dầu thêm 3 tháng để kiểm soát lạm phát: Bộ Tài chính vừa đề xuất kéo dài chính sách giảm thuế nhập khẩu ưu đãi (MFN) và thuế bảo vệ môi trường đối với mặt hàng xăng dầu thêm 3 tháng (đến hết ngày 30/9/2026), thay vì hết hạn vào cuối tháng 6. Động thái này đưa ra trong bối cảnh giá dầu thế giới dù đang giảm sâu nhưng rủi ro biến động vẫn cao sau chuỗi bất ổn tại eo biển Hormuz. Việc gia hạn giảm thuế nhằm mục đích đa dạng hóa nguồn cung ngoài ASEAN, hạ chi phí logistics và giảm áp lực lên chi phí sản xuất của doanh nghiệp. Đây là giải pháp then chốt giúp kiểm soát lạm. (Nguồn: [vietnambiz.vn](#))

Chính phủ yêu cầu NHNN nghiên cứu tăng nguồn thanh khoản cho hệ thống ngân hàng từ tiền gửi Kho bạc: Chính phủ vừa yêu cầu Ngân hàng Nhà nước nghiên cứu tăng nguồn thanh khoản cho hệ thống bằng cách tối ưu hóa nguồn tiền gửi từ Kho bạc Nhà nước. Số liệu tính đến cuối quý I/2026 cho thấy lượng tiền kết dư của Kho bạc gửi tại bộ ba ngân hàng Big 4 niêm yết (Vietcombank, BIDV, VietinBank) đạt mức kỷ lục hơn 563.000 tỷ đồng, tăng tới 39% so với cuối năm 2025. Việc điều phối nguồn vốn khổng lồ này giúp giảm áp lực lớn lên lãi suất huy động, bối cảnh tỷ lệ LDR toàn hệ thống đang ở mức cao. Tín hiệu vĩ mô tích cực này giúp khơi thông dòng tiền, ổn định tâm lý thị trường chứng khoán và hỗ trợ các ngân hàng tối ưu chi phí vốn nửa cuối năm 2026. (Nguồn: [vietnambiz.vn](#))

TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG

Danh mục theo dõi trung hạn

STT	Mã	Ngành	Chỉ số cơ bản				Chỉ số định giá				Giá thị trường (29/6/26)		
			% LNST Q3/25 (YoY)	% LNST Q4/25 (YoY)	Biên lợi nhuận ròng Q3/25	Biên lợi nhuận ròng Q4/25	ROE Chỉ số (TTM) Năm: 2025 (TTM)	ROA Chỉ số (TTM) Năm: 2025 (TTM)	Book Value	EPS		P/B	P/E
1	ACB	Ngân hàng	10.6%	-38.7%	51.1%	33.9%	17.6%	1.7%	18,401	3,042	1.24	7.5	22,800
2	ANV	Thủy sản	915.5%	4610.8%	14.2%	11.9%	31.6%	18.7%	13,226	3,748	1.67	5.9	22,050
3	BFC	Phân bón	14.0%	-29.9%	3.6%	2.8%	19.3%	8.6%	29,657	7,003	1.91	8.1	56,600
4	BID	Ngân hàng	16.7%	45.3%	28.8%	38.2%	18.8%	1.0%	24,726	4,342	1.71	9.7	42,200
5	BMP	VLXD	21.0%	13.2%	22.9%	20.3%	44.0%	37.4%	35,151	15,010	4.34	10.2	152,500
6	BSR	Đầu khí	175.1%	3739.7%	2.6%	8.1%	8.9%	6.0%	12,079	1,036	2.01	23.4	24,250
7	CTD	Xây dựng	217.2%	117.8%	4.0%	2.3%	8.6%	2.5%	90,563	7,540	0.79	9.5	71,300
8	CTG	Ngân hàng	63.9%	12.3%	37.8%	47.4%	21.1%	1.3%	23,129	4,488	1.46	7.5	33,850
9	CTR	Xây dựng	15.5%	8.8%	4.3%	4.1%	30.5%	7.8%	18,086	5,242	4.64	16.0	83,900
10	DCM	Phân bón	171.9%	16.6%	11.0%	10.3%	18.7%	11.7%	20,390	3,706	1.72	9.4	35,000
11	DGC	Hóa chất	9.0%	-16.3%	28.6%	24.0%	20.8%	17.1%	40,566	8,397	1.20	5.8	48,750
12	DGW	Bán lẻ	39.2%	10.3%	2.3%	2.0%	16.9%	5.5%	15,690	2,508	2.53	15.8	39,700
13	DHA	Khai thác đá	111.3%	146.3%	32.8%	18.4%	24.0%	21.7%	32,319	7,258	1.58	7.0	51,000
14	FOX	Viễn thông	26.2%	22.8%	18.4%	17.3%	31.2%	13.7%	15,202	4,719	4.90	15.8	74,500
15	FPT	Phần mềm	17.1%	19.5%	16.9%	14.8%	23.6%	11.7%	25,683	6,590	2.74	10.7	70,300
16	GAS	Đầu khí	1.3%	-32.4%	7.3%	3.2%	17.7%	13.0%	28,038	4,796	2.76	16.1	77,400
17	GEG	Điện	267.5%	676.3%	11.9%	16.3%	11.5%	4.6%	15,665	2,282	0.87	6.0	13,650
18	GMD	Dịch vụ	-3.6%	76.4%	27.7%	40.9%	11.7%	8.9%	34,842	5,162	2.08	14.06	72,600
19	HAG	Nông nghiệp	23.1%	345.5%	22.8%	50.7%	18.1%	8.6%	11,191	1,762	1.32	8.40	14,800
20	HDG	Bất động sản	85.0%	482.5%	47.2%	42.2%	9.0%	4.9%	22,644	2,570	0.91	8.01	20,600
21	HHV	Xây dựng	23.3%	58.1%	16.7%	16.7%	5.1%	1.5%	24,481	1,364	0.46	8.21	11,200
22	HPG	Thép	32.8%	38.4%	11.0%	8.4%	12.6%	6.4%	17,096	2,021	1.38	11.68	23,600
23	HT1	Xi măng	278.5%	413.6%	4.6%	4.3%	5.5%	3.5%	13,336	718	1.02	18.88	13,550
24	KBC	Bất động sản	54.8%	2477.5%	23.2%	40.3%	9.1%	3.8%	28,399	2,365	1.04	12.43	29,400
25	KDH	Bất động sản	692.5%	101.7%	47.9%	43.7%	5.2%	3.2%	18,865	1,456	1.15	14.87	21,650
26	LCG	Xây dựng	9.6%	130.2%	7.1%	4.7%	5.7%	2.2%	13,112	723	0.64	11.62	8,400
27	MCH	Thực phẩm	-18.9%	-11.1%	22.6%	22.7%	44.5%	21.6%	17,480	6,336	7.52	20.76	131,500
28	MML	Thực Phẩm	419.5%	79.6%	4.3%	6.3%	11.6%	5.0%	15,282	1,819	1.93	16.22	29,500
29	MSH	Hàng May mặc	54.2%	17.4%	12.2%	14.6%	28.7%	13.3%	19,626	5,962	1.72	5.68	33,850
30	MSN	Thực phẩm	43.4%	48.4%	8.8%	9.9%	9.6%	3.0%	29,647	4,448	2.43	16.16	71,900
31	MSR	Khai khoáng	101.5%	207.9%	0.3%	9.3%	0.1%	0.0%	11,076	10	3.51	3788.50	38,900
32	MWG	Bán lẻ	121.4%	144.9%	4.5%	4.9%	23.0%	9.1%	22,575	4,814	3.49	16.35	78,700
33	NAF	Nước trái cây	55.8%	26.3%	7.0%	7.6%	16.5%	6.7%	11,491	2,140	4.35	23.35	49,950
34	NLG	Bất động sản	679.5%	-62.1%	12.5%	29.6%	4.8%	2.5%	30,559	1,951	0.86	13.53	26,400
35	NT2	Điện	383.5%	641.4%	11.1%	21.9%	25.0%	12.6%	16,880	3,926	1.36	5.86	23,000
36	NTP	VLXD	49.9%	-6.3%	16.0%	10.8%	25.1%	14.8%	24,742	5,805	2.05	8.75	50,800
37	PLX	Đầu khí	441.0%	14.2%	0.8%	0.9%	9.2%	3.2%	22,781	2,305	1.62	16.01	36,900
38	POW	Điện	109.2%	585.3%	12.1%	7.9%	6.5%	2.8%	13,307	1,019	1.11	14.47	14,750
39	PVS	Đầu khí	73.3%	73.5%	3.5%	9.9%	11.8%	5.0%	31,694	3,722	1.20	10.18	37,900
40	QNS	Đường	-28.4%	-2.8%	14.2%	22.4%	18.6%	13.6%	28,956	5,231	1.70	9.40	49,200
41	SBT	Đường	-13.0%	-19.2%	3.7%	2.8%	6.7%	2.2%	13,938	866	1.52	24.54	21,250
42	SHB	Ngân hàng	49.8%	8.3%	40.7%	39.0%	19.1%	1.5%	14,800	2,605	0.92	5.24	13,650
43	SIP	Bất động sản	21.7%	6.3%	17.1%	17.4%	25.3%	5.0%	24,181	6,303	2.08	8.00	50,400
44	STB	Ngân hàng	31.8%	-176.5%	33.0%	-35.8%	10.3%	0.7%	31,756	3,150	2.36	23.84	75,100
45	TCB	Ngân hàng	14.2%	104.1%	46.4%	47.2%	15.4%	2.3%	25,331	3,663	1.33	9.17	33,600
46	TCM	Hàng May mặc	-21.4%	-24.2%	7.1%	5.4%	11.4%	6.7%	21,823	2,419	0.92	8.31	20,100
47	TRC	Cao su	60.4%	-68.8%	49.0%	15.2%	13.1%	11.5%	69,312	8,669	1.09	8.71	75,500
48	VCB	Ngân hàng	5.3%	0.7%	50.0%	45.0%	16.6%	1.6%	27,231	4,213	2.28	14.77	62,200
49	VGT	Hàng May mặc	56.0%	57.7%	7.1%	8.4%	9.1%	4.4%	20,090	2,666	0.58	4.35	11,600
50	VHC	Thủy sản	33.5%	-43.4%	13.1%	9.0%	14.4%	10.6%	44,495	6,465	1.35	9.27	59,900
51	VJC	Hàng không	-43.9%	43618.4%	1.9%	1.7%	10.1%	1.8%	42,005	3,589	3.29	38.48	138,100
52	VNM	Sản phẩm từ sữa	4.5%	31.7%	14.8%	16.6%	26.6%	17.4%	16,499	4,504	3.40	12.46	56,100
53	VPB	Ngân hàng	76.8%	61.1%	36.6%	36.2%	14.6%	2.2%	22,722	3,070	1.18	8.71	26,750
54	VTP	Vận tải	-20.2%	17.3%	1.7%	2.6%	24.1%	5.8%	14,519	3,348	4.31	18.70	62,600

TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG

Cập nhật giá hàng hoá

Chỉ số	Giá	+/- 15 ngày	+/- 30 ngày	+/- Đỉnh 1 tháng	+/- Đáy 1 tháng
BTC	64541.4(+816)	-2,706	-16,754	-13,280	+5,341
Giá dầu WTI	76.79(-3)	-22	-35	-28	+8
Giá gas châu Âu	41.09(+1)	-9	-8	-11	+0
Giá vàng	4259.62(+60)	-230	-480	-310	+260
Giá đồng	6.48(+0)	-0	-0	-0	+1
Giá đường	14.37(+0)	+0	-0	-1	+1
Giá phân Ure	358.5(-6)	-11	-209	-217	0
Giá thép	3086(+6)	-72	-126	-104	+28
Giá quặng sắt (62%Fe)	101.28(-0)	-1	-10	-9	+1
Giá than	143.8(0)	-8	+11	-8	+12
Giá đậu tương	1132(-1)	+10	-87	-81	+23
Giá ngô	421(-2)	-6	-64	-56	+14
Giá nhựa Polyvinyl	4636(-87)	-390	-681	-427	+254
Giá cước vận tải khô BDI	2653(-67)	-392	-568	-573	+129
Giá cước vận tải container (Drewry)	3549(0)	+733	+1,613	-617	+996
DXY	100.25(-0)	+1	+2	-1	+1
Giá cao su	231.6(-14)	-20	-11	-3	+21
Phốt pho vàng	34796(0)	-333	+200	0	+2,700
Ure(Sunsir)	1815(-3)	+11	+11	-29	+40
H2SO4	2217.5(0)	+348	+305	0	+398
HRC(Sunsir)	3396(-4)	-54	-110	-54	+56
Iron Ore (Sunsir)	737.11(-7)	-39	-82	-59	+23
Cao su thiên nhiên (Sunsir)	17900(+8)	-792	-1,008	-192	+1,183
PVC(Sunsir)	4500(-45)	-330	-597	-397	+200
Rebar	3188(-12)	-60	-122	-65	+58
Cautic soda	660(0)	+50	+46	-10	+40

Khuyến cáo sử dụng

Báo cáo phân tích được lập và phát hành bởi Công ty cổ phần Chứng khoán VIX (“VIX”). Báo cáo này không nhằm phát hành rộng rãi ra công chúng và chỉ mang tính chất cung cấp thông tin cho một số đối tượng nhất định, cũng như không được phép sao chép hoặc phân phối lại cho bất kỳ bên thứ ba nào khác. Tất cả những cá nhân, tổ chức nắm giữ báo cáo này đều phải tuân thủ những điều trên.

Báo cáo này không phải là một lời kêu gọi, đề nghị, mời chào mua hoặc bán bất kỳ mã chứng khoán nào. Các thông tin trong báo cáo nghiên cứu được chuẩn bị từ các thông tin công bố công khai, dữ liệu phát triển nội bộ và các nguồn khác được cho là đáng tin cậy, nhưng chưa được kiểm chứng độc lập bởi VIX và VIX sẽ không đại diện hoặc đảm bảo đối với tính chính xác, đúng đắn và đầy đủ của những thông tin này.

Toàn bộ những đánh giá, quan điểm và khuyến nghị đưa ra trong báo cáo có thể được thay đổi mà không báo trước. VIX không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi hoặc bổ sung bản báo cáo cũng như không có nghĩa vụ thông báo cho tổ chức, cá nhân nhận được bản báo cáo này trong trường hợp các đánh giá, quan điểm hay khuyến nghị được đưa ra có sự thay đổi hoặc trở nên không còn chính xác.

Các mã chứng khoán trong bản báo cáo có thể không phù hợp với tất cả các nhà đầu tư, và nội dung của bản báo cáo không đề cập đến các nhu cầu đầu tư, mục tiêu và điều kiện tài chính của bất kỳ nhà đầu tư cụ thể nào. Trước khi thực hiện đầu tư bất kỳ mã chứng khoán nào nêu trong báo cáo này, nhà đầu tư nên liên hệ với những chuyên gia tư vấn đầu tư của họ để thảo luận về trường hợp cụ thể của mình.